

*Thành phố H, ngày 24 tháng 7 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH THỪA THIÊN H**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;  
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 320/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* ông Lê T, sinh năm 1962.

Địa chỉ: 9/271 C.L, phường P.H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* bà Phạm Thị M, sinh năm 1960

Địa chỉ: 6/16 Cao B.Q, phường P.H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1] Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

[2] Các đương sự thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết các vấn đề có tranh chấp trong hồ sơ việc dân sự thụ lý số 320/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2020. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Lê T và bà Phạm Thị M.

- Về con chung: ông Lê T và bà Phạm Thị M xác nhận vợ chồng có 03 con chung:

- + Lê Xuân N, sinh ngày 01/3/1985
- + Lê Xuân S, sinh ngày 08/01/1987
- + Lê U, sinh ngày 10/6/1991.

Ông T và bà M thống nhất: các con chung đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: ông Lê T và bà Phạm Thị M xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: ông Lê T và bà Phạm Thị M xác nhận không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: ông Lê T và bà Phạm Thị M mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông Lê T và bà Phạm Thị M đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 009983 ngày 19/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, nay không phải nộp thêm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT.H;
- VKSND TP. H;
- Chi cục THADS TP H;
- Các đương sự;
- UBND phường Phú Hiệp, Tp H  
( ĐKKH số 503/ngày 26.02.1985 );
- Lưu hồ sơ;
- Lưu dân án.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H  
THẨM PHÁN**

**HOÀNG QUANG BÌNH**